

Số: 37/2024/QĐST-DS

Nha Trang, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2024/TLST-DS ngày 09/01/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân Thuỷ – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Bình Tân – Ngân hàng A. – Chi nhánh Khánh Hoà. (Theo văn bản ủy quyền số 632/BIDV.KH-PGDBT ngày 23/8/2023)

Địa chỉ: Số 1292 Đường 2/4, Vạn Thắng, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Bị đơn: 1. Ông Đỗ Hồng T – sinh năm 1968

2. Bà Trần Thị Hải Y – sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: 15/4 Lương Thế Vinh, Phước Long, Nha Trang, Khánh Hoà

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Tính đến ngày 06/6/2024, ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y còn nợ Ngân hàng A số tiền tổng cộng số tiền nợ gốc và lãi là 6.666.525.557 đồng (Sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng), trong đó:

Nợ gốc: 5.449.006.571 đồng

Nợ lãi trong hạn: 938.540.011 đồng;

Phí phạt quá hạn: 278.978.975 đồng.

2.2 Phương thức và thời hạn thanh toán:

Chậm nhất là ngày 31/10/2024, ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 6.666.525.557 đồng (Sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập Biên bản hòa giải thành (ngày 06/6/2024) cho đến khi thi hành án xong, ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng vay đã được ký kết.

Trường hợp ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y vi phạm thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm:

1. Thửa đất số Lô 55, tờ bản đồ số KDC Cầu Bình Tân tại địa chỉ Lô 55, khu dân cư dọc 2 bên đường vào cầu Bình Tân, phường Phước Long, thành phố Nha Trang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN122131, số vào sổ cấp GCN: CH01431/22378 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 08/4/2013;

2. Thửa đất số 219 (1 phần), tờ bản đồ số 47 tại địa chỉ 15/4 Đường số 10, phường Phước Long, thành phố Nha Trang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM346669, số vào sổ cấp GCN: H23404 do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 14/3/2008.

Khi ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y đã thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng A thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN122131, số vào sổ cấp GCN: CH01431/22378 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 08/4/2013; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM346669, số vào sổ cấp GCN: H23404 do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 14/3/2008 (bản chính).

- Về án phí: Ông Đỗ Hồng T và bà Trần Thị Hải Y chịu án phí dân sự sơ thẩm là 57.333.263 đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng A tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001726 ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang là 56.886.000 đồng (Năm mươi sáu triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

- Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng A đã nộp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp. Nha Trang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cát Hoàng T